

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025,
định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện xây dựng nông thôn mới đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 68/2022/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 70/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 350/TTr-SNNPTNT ngày 08 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận với các nội dung chính sau:

1. Tên Đề án: Xây dựng nông thôn mới (sau đây viết tắt là NTM) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Phạm vi Đề án: Khu vực nông thôn (các xã) trên địa bàn tỉnh.

3. Quan điểm:

Người dân phải thực sự là chủ thể trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện tốt quy chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng. Nông nghiệp, nông dân, nông thôn tiếp tục đóng vai trò chiến lược và là một trong những nhiệm vụ hàng đầu trong phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, gắn với nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo nguyên tắc “Cơ cấu lại ngành nông nghiệp là động lực, NTM là nền tảng, nông

dân là chủ thể”. Xây dựng NTM phải đảm bảo liên tục, toàn diện, hiệu quả, bền vững và nâng cao. Xây dựng NTM gắn với đô thị hóa, đảm bảo giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an ninh với hệ thống cơ sở hạ tầng, dịch vụ xã hội đồng bộ, tiệm cận với khu vực đô thị. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng NTM gắn với đô thị; phát huy vai trò chủ thể của người dân và vai trò nòng cốt của doanh nghiệp. Thực hiện có hiệu quả mục tiêu xây dựng “nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại”.

4. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chung:

Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và NTM cấp thôn. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế-xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hoá truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Giai đoạn 2021-2025:

+ Cấp huyện: Phần đầu xây dựng 02 huyện Ninh Sơn, Thuận Nam đạt chuẩn huyện NTM; duy trì, giữ vững chất lượng huyện NTM đối với 02 huyện Ninh Hải, Ninh Phước và phần đầu xây dựng huyện Ninh Hải đạt chuẩn NTM nâng cao, huyện Ninh Phước cơ bản đạt chuẩn NTM nâng cao.

+ Cấp xã: Phần đầu có ít nhất 38 xã đạt chuẩn NTM, trong đó có ít nhất 15 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 05 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; không còn xã dưới 15 tiêu chí.

+ Thôn: Phần đầu có 85% số thôn đạt chuẩn NTM, trong đó có 5% số thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; 60% số thôn thuộc các xã ĐBK, xã bãi ngang ven biển được công nhận đạt chuẩn NTM.

- Định hướng đến năm 2030: Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các huyện đã đạt chuẩn NTM. Phần đầu có ít nhất 05 huyện đạt chuẩn NTM, trong đó có ít nhất 02 huyện đạt chuẩn NTM nâng cao; có ít nhất 45 xã đạt chuẩn NTM, trong đó ít nhất có 20 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 08 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; có 95% số thôn đạt chuẩn NTM, trong đó có 15% số thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và 65% số thôn thuộc các xã ĐBK, xã bãi ngang ven biển được công nhận đạt chuẩn NTM.

5. Nhiệm vụ trọng tâm

Tập trung hoàn thành 05 nhóm tiêu chí: (1) Quy hoạch, (2) Hạ tầng kinh

tế - xã hội, (3) Kinh tế và tổ chức sản xuất, (4) Văn hóa - Xã hội - Môi trường và (5) Hệ thống chính trị đảm bảo đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025.

a) Về Quy hoạch:

Rà soát quy hoạch vùng huyện và quy hoạch chung xây dựng xã đã được phê duyệt để tiến hành điều chỉnh hoặc lập mới quy hoạch để đảm bảo phù hợp với định hướng quy hoạch tỉnh Ninh Thuận và đáp ứng các yêu cầu, quy định của tiêu chí. Phân đầu đến hết năm 2025 có 100% số xã, số huyện đạt chuẩn tiêu chí quy hoạch NTM.

b) Về Hạ tầng kinh tế - xã hội:

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn (giao thông, thủy lợi, điện, trường học, trạm y tế, công trình cấp nước sinh hoạt...) theo hướng đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối, phù hợp với quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

Phân đầu đến năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn các tiêu chí Giao thông, Thủy lợi và Phòng chống thiên tai, Điện, Trường học, Cơ sở vật chất văn hóa, Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, Thông tin và truyền thông và 94% số xã đạt chuẩn tiêu chí Nhà ở dân cư; có 100% số huyện đạt chuẩn các tiêu chí Giao thông, Thủy lợi và Phòng chống thiên tai, Điện và các chỉ tiêu 5.1- Trung tâm y tế huyện đạt chuẩn, 5.3- Tỷ lệ trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, 5.2- Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn, 6.2- Chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm và 8.1- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung.

c) Về Kinh tế và tổ chức sản xuất:

Triển khai xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu và phát triển kinh tế nông thôn, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ theo hướng kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái; xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp. Cùng cố và phát triển các loại hình kinh tế hợp tác; khuyến khích phát triển kinh tế hộ, trang trại, doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nông thôn; lồng ghép, thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 và Đề án nhân rộng hợp tác xã kiểu mẫu; thu hút khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến tiêu thụ nông sản; đa dạng hóa hệ thống kênh phân phối, tiêu thụ, trong đó ưu tiên phát triển thương mại điện tử. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn đào tạo nghề với thị trường lao động và giải quyết việc làm cho người dân. Triển khai thực hiện các Chương trình OCOP, Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững

giai đoạn 2021-2025 gắn với lợi thế từng địa phương. Lồng ghép, thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn (giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025); triển khai hiệu quả các chính sách an sinh xã hội nhằm duy trì mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 ít nhất 1,5%/năm, trong đó tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm bình quân trên 3%/năm.

Phấn đấu đến hết năm 2025, có 100% số xã đạt chuẩn các tiêu chí Lao động, Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; trên 80% số xã đạt chuẩn tiêu chí Thu nhập, tiêu chí Nghèo đa chiều; 2/3 số huyện đạt chuẩn tiêu chí Kinh tế.

d) Về Văn hóa - Xã hội - Môi trường:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục; duy trì, nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và xóa mù chữ. Phấn đấu 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí Giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống y tế tuyến huyện, xã. Phấn đấu đến hết năm 2025, 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí Y tế.

- Xây dựng đời sống văn hóa trên cơ sở bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với kinh tế du lịch nông thôn. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa cho người dân nông thôn, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, xã đạt chuẩn văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Tiếp tục tăng cường đầu tư, xây dựng, hoàn thiện các thiết chế văn hóa nông thôn. Phấn đấu đến năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí Văn hóa.

- Xây dựng và tổ chức hướng dẫn thực hiện các Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn không nguy hại, chất thải nhựa, chất thải nguy hại ...trên địa bàn huyện, xã đảm bảo theo quy định; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải rắn tại nguồn; thu gom, tái chế, tái sử dụng các loại chất thải; tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; đẩy mạnh xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, những nơi gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm.

- Giữ gìn và xây dựng cảnh quan nông thôn; tăng tỷ lệ trồng hoa, cây xanh phân tán gắn với triển khai thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Quy hoạch lại hệ thống nghĩa trang, quản lý tốt việc mai táng đảm bảo phù hợp với đặc điểm văn hóa, tôn giáo của từng vùng, từng dân tộc. Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; cải thiện vệ sinh hộ gia đình. Tăng cường công

tác kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng nước sinh hoạt nông thôn. Phần đầu đến năm 2025 có ít nhất 85% số xã đạt chuẩn tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm; có 5/6 huyện đạt chuẩn tiêu chí Môi trường và 4/6 huyện đạt chuẩn tiêu chí Chất lượng môi trường sống.

đ) Về hệ thống chính trị:

- Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyên đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã theo quy định, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới; Triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công ở các cấp. Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; giải quyết, hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp ở khu vực nông thôn; nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

- Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp, hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng được giao. Xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh, toàn diện góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; hoàn thành và giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng NTM. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn. Kiểm chế và kéo giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông và vi phạm pháp luật khác về an ninh, trật tự. Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an xã chính quy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phần đầu đến năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật và 100% số huyện đạt chuẩn tiêu chí Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công (trừ chỉ tiêu 9.4. Đảm bảo an ninh, trật tự).

6. Vốn thực hiện Đề án:

Vốn thực hiện Đề án khoảng 10.066.673 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trực tiếp cho Chương trình: 655.540 triệu đồng, tỷ lệ 6,51%.

- Nguồn lồng ghép các chương trình, dự án khác 1.301.200 triệu đồng, tỷ lệ 12,93%.

- Nguồn vốn tín dụng: 7.000.000 triệu đồng, tỷ lệ 69,54%

- Nguồn vốn huy động khác (doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hợp tác xã, cộng đồng dân cư ...): 1.109.933 triệu đồng, tỷ lệ 11,03%.

7. Một số giải pháp trọng tâm:

a) Về tuyên truyền và vận động:

Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và cư dân nông thôn, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng NTM, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng NTM” giai đoạn 2021-2025. Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch truyền thông phục vụ Chương trình xây dựng NTM số 3402/KH-UBND ngày 04/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm góp phần chuyển đổi tư duy, nâng cao nhận thức và cải thiện năng lực cho cán bộ, đảng viên, người dân và cộng đồng trong xây dựng NTM với nguyên tắc “Cơ cấu lại ngành nông nghiệp là động lực, NTM là nền tảng, nông dân là chủ thể”.

b) Về chỉ đạo, điều hành:

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai toàn diện các nhiệm vụ xây dựng NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu ở các cấp huyện, xã, thôn. Nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò người đứng đầu trong xây dựng NTM. Coi xây dựng NTM là nhiệm vụ chính trị, trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị các cấp.

Thực hiện cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ. Trong quá trình thực hiện, thường xuyên rà soát, kiểm tra toàn bộ máy Ban chỉ đạo và bộ máy giúp việc các cấp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, quản lý, điều hành.

c) Về cơ chế, chính sách:

Triển khai thực hiện các cơ chế hỗ trợ, cơ chế đầu tư theo đúng quy định tại các Nghị định, Quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến Chương trình đảm bảo đúng đối tượng, nội dung và đạt hiệu quả.

d) Về kết nối nông thôn với phát triển đô thị:

- Phát triển các cụm công nghệ chế biến, kết nối sản xuất - sơ chế - chế biến - tiêu thụ nông sản; hình thành và phát triển các chuỗi cung ứng, hệ thống cửa hàng, trung tâm, điểm bán, giới thiệu sản phẩm OCOP; xây dựng các mô hình kết nối du lịch - dịch vụ; xây dựng một số mô hình điểm về du lịch nông thôn, du lịch sinh thái; kết nối các tour, tuyến du lịch chung của tỉnh, vùng và cả nước.

- Hình thành các chợ đầu mối, trung tâm thương mại kết nối tiêu thụ sản phẩm cho khu vực nông thôn.

- Kết nối các hoạt động văn hóa nông thôn với các trung tâm văn hóa huyện, tỉnh. Nâng cấp trang thiết bị và nâng cao trình độ nhân lực tại các trạm y tế đảm bảo năng lực khám, chữa bệnh trực tuyến liên thông đến các bệnh viện tuyến huyện, tuyến tỉnh.

- Nâng cấp phát triển các thị trấn tạo vùng động lực phát triển cho khu vực nông thôn.

đ) Về huy động và sử dụng nguồn lực:

- Huy động tối đa và đa dạng hóa các nguồn lực để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Lồng ghép hiệu quả nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn nông thôn giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích cho vay ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 và nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ, tài trợ cho Chương trình và vận động người dân tiếp tục tham gia đóng góp xây dựng NTM theo nguyên tắc tự nguyện cho từng dự án, nội dung cụ thể. Tranh thủ các khoản viện trợ không hoàn lại của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho các dự án đầu tư; các nguồn tài chính hợp pháp khác phục vụ cho xây dựng NTM.

- Xây dựng phương án bố trí, sử dụng có hiệu quả với từng nguồn lực huy động phù hợp với thực tiễn của địa phương. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải để sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn vốn hỗ trợ của trung ương và các nguồn vốn huy động khác.

e) Về thực hiện các nhóm tiêu chí:

- Phát huy tối đa vai trò của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng để phấn đấu hoàn thành, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí không đòi hỏi nguồn lực đầu tư cao (quy hoạch, văn hóa, an ninh trật tự, một số chỉ tiêu thuộc các tiêu chí y tế, giáo dục, môi trường...); thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công tác thi đua - khen thưởng, biểu dương, khích lệ kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong công tác vận động nhân dân tham gia xây dựng NTM.

- Đối với nhóm tiêu chí đòi hỏi nguồn lực đầu tư cao (giao thông, hạ tầng phục vụ sản xuất, trường học, trạm y tế, hạ tầng thương mại, cơ sở vật chất văn hóa, thông tin, truyền thông, hạ tầng môi trường...) cần lồng ghép chặt chẽ giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác trên địa bàn; thu hút đầu tư của doanh nghiệp trên cơ sở hợp tác công tư và xã hội hóa; thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh

theo quy định.

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí và nội dung thành phần của Chương trình thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Phối hợp, hỗ trợ các địa phương thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí của Chương trình được phân công cho ngành phụ trách.

3. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

4. Các Sở, ngành có liên quan:

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí và nội dung thành phần của Chương trình thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách; Kế hoạch số 1993/KH-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 4174/KH-UBND ngày 23/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện theo nội dung được phân công, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ động lồng ghép các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực ngành phụ trách với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

5. Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Ninh Thuận:

- Chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu vay vốn phục vụ nông nghiệp, nông thôn của các tổ chức, cá nhân.

- Hướng dẫn các thủ tục vay vốn đơn giản, thuận tiện, vừa đảm bảo các hoạt động của ngân hàng vừa tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân vay vốn để phát triển kinh tế, xây dựng NTM; ưu tiên các mô hình kinh tế liên kết theo chuỗi giá trị, các hợp tác xã, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất quy mô lớn.

6. Văn phòng Điều phối NTM tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn,

nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng NTM; tuyên truyền rộng rãi về mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong quá trình triển khai, tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh những giải pháp để chỉ đạo hỗ trợ các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua gắn với xây dựng NTM như cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”, cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”, phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM”, phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp”, thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế, Chương trình trí thức trẻ tình nguyện xây dựng NTM...

- Nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội các cấp trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục kịp thời phản ánh những cách làm hay, những mô hình tốt của các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

9. UBND các huyện, thành phố

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu để thực hiện; xác định nhu cầu, khả năng huy động vốn và chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án trên địa bàn.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát, lập và triển khai xây dựng quy hoạch vùng huyện; chỉ đạo bổ sung quy hoạch xã phù hợp với xây dựng vùng huyện gắn với đô thị hóa.

- Tổ chức tuyên truyền, đào tạo, tập huấn cán bộ xây dựng NTM cấp huyện, xã, thôn trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, giám sát; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

10. UBND các xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, đảm bảo sự lãnh đạo của

Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia xây dựng NTM của cán bộ, Nhân dân và các tổ chức ở địa phương. Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện toàn bộ nội dung, nhiệm vụ xây dựng NTM tại địa phương.

- Rà soát, đánh giá lại thực trạng nông thôn xã theo các tiêu chí của Bộ tiêu chí về xã NTM giai đoạn 2021-2025. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện xây dựng NTM cấp xã hàng năm; chỉ đạo xây dựng thôn NTM, thôn NTM kiểu mẫu; quản lý, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng NTM theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- VPUB: LĐ, VXVN, BTCĐ, KTTH;
- Lưu: VT. HC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền